

Số: 98/2021/QĐST-HNGĐ

N, ngày 11 tháng 8 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 143/2021/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 7 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Anh Tống Minh H, sinh năm 1982.

HKTT: Thôn B, xã L, huyện N, tỉnh Ninh Bình.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã L, huyện N, tỉnh Ninh Bình.

Nghề nghiệp: Lái tàu biển.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị K, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Thôn B, xã L, huyện N, tỉnh Ninh Bình.

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Căn cứ vào các điều 147, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 8 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 8 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Tống Minh H và chị Nguyễn Thị K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn: Có 04 con chung là Tống Như Q sinh ngày 04/8/2005, Tống Thành Đ sinh ngày 14/1/2010, Tống Thanh T sinh ngày 13/3/2018 và Tống Hoàng Anh T, sinh ngày 18/5/2016. Hai bên thoả thuận

sau khi ly hôn anh H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc 02 con chung là Tổng Như Q, Tổng Thành Đ (hiện nay đang ở với anh H). Chị K trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc hai cháu Tổng Thanh T và Tổng Hoàng Anh T (hiện nay đang ở với chị K) cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi, trừ trường hợp có thay đổi khác.

Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Người trực tiếp nuôi con chung cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con chung trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Trường hợp anh người không trực tiếp nuôi con chung lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con chung có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom chăm sóc con chung.

2.2 Về tài sản chung: Các đương sự xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3 Về công nợ chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4 Về án phí ly hôn sơ thẩm: Anh H nhận nộp cả theo quy định của pháp luật là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng). Được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) anh H đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2021/0003276 ngày 21/7/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện N.

Hoàn lại cho anh H 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện N;
- THADS huyện N;
- UBND xã T;
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

(đã ký)

HÀ MINH LỰC